TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 323/2025/QĐST-DS *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:** Bà Nguyễn Trần Thúy Duyên

***Thư ký phiên* họp**: Bà Dương Thị Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Lê Thị Thu Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 922/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2024 về "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1716/2025/QĐST - DS ngày 14 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng D; sinh năm 1944.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Số 234 đường số 06, phường H (cũ: Phường M, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh. (*đều có đơn đề nghị vắng mặt*)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 28 tháng 6 năm 2024 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là Nguyễn Thị Hồng D trình bày:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 là chồng của bà; vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thanh D, sinh năm 1972. Vào năm 1971 ông T chết do bị tai nạn xe, gia đình chôn ông tại nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi, khi ông T chết bà chưa làm giấy chứng tử cho ông T. Sau năm 1975, nghĩa trang di dời để làm Công viên Lê Văn Tám, tro cốt của ông T được gửi tại Chùa Kỳ Quang có giấy xác nhận. Ngoài ra, bằng chứng về việc ông T đã chết còn có giấy tờ xác nhận cấp dưỡng ghi là Nghị định do Nha hưu bổng và cấp dưỡng của chính quyền Việt Nam cộng hòa (trước năm 1975) cấp. Nay bà yêu cầu Tòa tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 98/28 đường T, phường N (số cũ: 16/56 đường K, Phường C, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh là đã

chết. Do tuổi cao, sức yếu, đi lại khó khăn nên bà đề nghị được vắng mặt tại phiên họp xét đơn yêu cầu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh D trình bày:

Ông thống nhất nội dung như mẹ ông là bà Nguyễn Thị Hồng D trình bày, ba ông là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 đã chết do bị tai nạn xe. Ông đề nghị Tòa giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật. Do thường xuyên đi công tác xa nên ông đề nghị được vắng mặt tại phiên họp xét đơn yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị Hồng D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 98/28 đường T, phường N (số cũ: 16/56 đường K, Phường C, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Hồng D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tại phiên họp xét đơn yêu cầu. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thể hiện: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Hồng D có 01 người con chung là ông Nguyễn Thanh D; ông T bị tai nạn giao thông chết ngày 19/3/1971, tại thời điểm đó bà chưa làm giấy chứng tử cho ông T nên gặp khó khăn trong các giao dịch dân sự. Nay bà D yêu cầu Tòa tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết. Xét thấy;

Theo kết quả xác minh tại Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Qua tra cứu tài liệu lưu trữ tại Tàng thư căn cước, cư trú - Công an quận, kết quả như sau: Tại địa chỉ số 98/28 đường T, phường N (số cũ: 16/56 đường K, Phường C, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh, không có tài liệu thể hiện thông tin cư trú của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947, chết năm 1971.

Theo kết quả xác minh tại Công an phường H (cũ: Phường B, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 không có đăng ký thường trú, tạm trú và cư trú tại địa chỉ số 234 đường số 6, phường H (cũ: Phường B, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại biên bản ghi lời khai của ông Nguyễn Tiến P, sinh năm 1966 là em ruột của ông Nguyễn Văn T thể hiện: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 - chết năm 1971; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 98/28 đường T, phường N (số cũ: 16/56 đường K, Phường C, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay ảnh

thờ của ông T vẫn được thờ tại nhà của ông P.

Tại biên bản ghi lời khai của ông Mai Thế P là người hàng xóm của ông Nguyễn Văn T thể hiện: Nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 như trên. Năm 1971 khi ông T chết, ông có đi đám tang ông T cùng với mẹ ông.

Do đó, bà Nguyễn Thị Hồng D là người có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 là đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Thị Hồng D đã thực hiện các thủ tục: Đăng thông báo tìm người trên Báo Thanh Niên số 99, 100 và 101 ngày 09, 10, 11 tháng 4 năm 2025; Đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam thời gian phát vào khung giờ từ 06 giờ 30 phút đến 07 giờ 00 phút và khung giờ từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 00 phút từ ngày 14/4/2025 đến ngày 16/4/2025; đăng tin trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Nguyễn Văn T. Như vậy, ông Nguyễn Văn T đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết của bà Nguyễn Thị Hồng D là có cơ sở chấp nhận.

Về xác định ngày chết của ông Nguyễn Văn T: Theo lời trình bày của các đương sự và căn cứ Nghị định do Nha hưu bổng và cấp dưỡng của chính quyền Việt Nam cộng hòa cấp thể hiện ông Nguyễn Văn T bị tử thương ngày 19/3/1971. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự thì Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết là ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó sau 05 năm kể từ ngày người đó biệt tích; thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng của ông T là ngày 19/3/1971. Do đó, ngày chết của ông T được xác định là ngày 19/3/1976.

Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết; quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hồng D tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 98/28 đường T, phường N (số cũ: 16/56 đường K, Phường C, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng D thuộc trường hợp miễn nộp lệ phí Tòa án theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Hồng D:

Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 98/28 đường T, phường N (số cũ: 16/56 đường K, Phường C, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Nguyễn Văn T là ngày 19 tháng 3 năm 1976.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng D thuộc trường hợp miễn nộp lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND KV7 - TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Trần Thúy Duyên